- Roles and Responsibilities - Business Analyst and Tester

- Project: Form Đăng ký Người dùng mới giống Facebook

- Date: May 27, 2025

- Prepared by: xAI

- Time: 10:29 AM +07

- Business Analyst (BA) Role and Responsibilities

- 1. Thu thập yêu cầu (Requirement Gathering)

- Mục tiêu: Hiểu rõ yêu cầu từ khách hàng (bạn) để đảm bảo form đáp ứng đúng mục tiêu.

- Công việc:

- Xem xét hình ảnh form của Facebook để xác định các trường (Họ, Tên, Ngày sinh, Giới tính, Email/SĐT, Mật khẩu), giao diện (logo #1877F2, nút #00A400, bố cục 2 cột Họ/Tên), và văn bản điều khoản.

- Trao đổi với bạn qua tin nhắn hoặc cuộc gọi để xác nhận chi tiết:

- Form không cần tích hợp backend ngay lập tức.

- Chỉ hỗ trợ tiếng Việt trong giai đoạn này.

- Yêu cầu responsive trên các độ phân giải 320px và 768px.

- Tham khảo tài liệu hoặc tiêu chuẩn giao diện của Facebook để đảm bảo tính chính xác (màu sắc, font).

- Kết quả: Danh sách yêu cầu chi tiết (functional và non-functional), ghi chú các câu hỏi cần làm rõ (nếu có).

- 2. Phân tích yêu cầu và quy trình (Requirement Analysis and Process Modeling)

- Mục tiêu: Chuyển yêu cầu thành tài liệu cụ thể, dễ hiểu cho đội phát triển và Tester.

- Công việc:

- Phân tích chức năng:

- Xác định các trường: Họ, Tên, Ngày sinh (3 dropdown), Giới tính (3 radio button), Email/SĐT, Mật khẩu.

- Định nghĩa validation:

- Họ/Tên: Không trống, không chứa ký tự đặc biệt.

- Ngày sinh: Bắt buộc chọn đầy đủ, kiểm tra độ tuổi ≥ 13 (tương lai).

- Email/SĐT: Email regex `^[\w-\.]+@([\w-]+\.)+[\w-]{2,4}$`, SĐT 10 số `^\d{10}$`.

- Mật khẩu: ≥ 6 ký tự, không chứa khoảng trắng.

- Phân tích quy trình:

- \*\*Luồng chính: Đăng ký trực tiếp\*\*

- Người dùng truy cập form.

- Nhập thông tin (Họ, Tên, Ngày sinh, Giới tính, Email/SĐT, Mật khẩu).

- Nhấn "Đăng ký".

- Hệ thống kiểm tra validation.

- Nếu hợp lệ: Hiển thị "Đăng ký thành công!".

- Nếu không hợp lệ: Hiển thị thông báo lỗi (ví dụ: "Vui lòng nhập họ").

- \*\*Luồng bổ sung: Chỉnh sửa thông tin trước khi đăng ký\*\*

- Người dùng truy cập form.

- Nhập thông tin (Họ, Tên, Ngày sinh, Giới tính, Email/SĐT, Mật khẩu).

- Nhấn nút "Quay lại/Chỉnh sửa" (nếu có) hoặc phát hiện lỗi validation.

- Hệ thống hiển thị lại form với dữ liệu đã nhập (Họ, Tên, v.v.).

- Người dùng chỉnh sửa thông tin (ví dụ: sửa Email sai định dạng thành "test@example.com").

- Nhấn lại "Đăng ký" để kiểm tra validation lần nữa.

- Nếu hợp lệ: Hiển thị "Đăng ký thành công!".

- Nếu không hợp lệ: Hiển thị thông báo lỗi mới.

- Phân tích dữ liệu:

- `firstName`, `lastName`: String, không trống.

- `day`, `month`, `year`: String, bắt buộc.

- `gender`: String, "Nữ"/"Nam"/"Tùy chỉnh".

- `emailOrPhone`: String, email hoặc SĐT.

- `password`: String, ≥ 6 ký tự.

- Phân tích rủi ro:

- Giao diện không giống Facebook → Tham khảo hình ảnh kỹ lưỡng.

- Validation không đầy đủ → Kiểm tra kỹ regex và trường hợp ngoại lệ.

- Người dùng không thấy nút "Quay lại/Chỉnh sửa" → Đề xuất thêm giao diện điều hướng.

- Kết quả: Quy trình nghiệp vụ rõ ràng, bao gồm cả luồng chính và luồng chỉnh sửa, được vẽ dưới dạng sơ đồ luồng, bảng danh sách dữ liệu và quy tắc validation.

- 3. Tài liệu hóa (Documentation)

- Mục tiêu: Tạo tài liệu chính thức để các bên liên quan hiểu rõ yêu cầu.

- Công việc:

- Soạn thảo BRD:

- Mục tiêu: Xây dựng form giống Facebook.

- Phạm vi: Giao diện, chức năng, validation.

- Yêu cầu chức năng: Thu thập thông tin, validation, thông báo, hỗ trợ chỉnh sửa.

- Yêu cầu phi chức năng: Giao diện, hiệu suất, khả năng tiếp cận.

- Quy trình nghiệp vụ, dữ liệu, rủi ro, cải tiến tương lai.

- Vẽ sơ đồ luồng (dùng Lucidchart):

- \*\*Luồng chính\*\*:

- Bước 1: Người dùng truy cập form.

- Bước 2: Nhập thông tin.

- Bước 3: Nhấn "Đăng ký".

- Bước 4: Kiểm tra validation → Thành công/lỗi.

- \*\*Luồng chỉnh sửa\*\*:

- Bước 1: Người dùng truy cập form.

- Bước 2: Nhập thông tin.

- Bước 3: Nhấn "Quay lại/Chỉnh sửa" hoặc phát hiện lỗi.

- Bước 4: Hiển thị lại form với dữ liệu cũ.

- Bước 5: Người dùng chỉnh sửa thông tin.

- Bước 6: Nhấn "Đăng ký" lại.

- Bước 7: Kiểm tra validation → Thành công/lỗi.

- Lập ma trận truy xuất:

- REQ1: Họ bắt buộc → TC1.

- REQ2: Email/SĐT hợp lệ → TC15-TC22.

- REQ3: Hỗ trợ chỉnh sửa → TC27 (kiểm tra nhập lại sau chỉnh sửa).

- Kết quả: BRD hoàn chỉnh, bao gồm cả luồng chỉnh sửa, sơ đồ luồng và ma trận truy xuất.

- 4. Phối hợp và hỗ trợ (Coordination and Support)

- Mục tiêu: Đảm bảo độ phát triển và Tester hiểu rõ yêu cầu, hỗ trợ trong quá trình triển khai.

- Công việc:

- Gửi tài liệu: Gửi BRD, sơ đồ luồng (bao gồm luồng chỉnh sửa), ma trận truy xuất cho lập trình viên và Tester.

- Hỗ trợ lập trình viên:

- Giải thích chi tiết về giao diện (màu sắc, bố cục) và nút "Quay lại/Chỉnh sửa".

- Kiểm tra code xem có khớp BRD không (ví dụ: logo đúng màu #1877F2, hỗ trợ chỉnh sửa).

- Hỗ trợ Tester:

- Giải thích yêu cầu để lập test case cho luồng chỉnh sửa (ví dụ: kiểm tra nhập lại sau lỗi).

- Xác nhận lỗi nếu Tester phát hiện vấn đề (ví dụ: nút "Quay lại" không hoạt động).

- Thu thập phản hồi: Sau khi triển khai, hỏi bạn về trải nghiệm (bao gồm tính năng chỉnh sửa) để đề xuất cải tiến.

- Kết quả: Đội phát triển và Tester triển khai đúng yêu cầu, phản hồi từ bạn được ghi nhận.

- 5. Đề xuất cải tiến (Future Improvements)

- Mục tiêu: Đưa ra các gợi ý để nâng cấp form trong tương lai.

- Công việc:

- Cải tiến chức năng:

- Tích hợp backend để gửi dữ liệu.

- Thêm nút "Tìm hiểu thêm" cho điều khoản.

- Hỗ trợ đa ngôn ngữ.

- Phân tích nâng cao:

- Tính độ tuổi từ Ngày sinh để phân tích độ tuổi người dùng.

- Thống kê tỷ lệ giới tính để tối ưu UX.

- Tối ưu luồng chỉnh sửa:

- Thêm tính năng tự động gợi ý thông tin (ví dụ: điền Họ từ Email).

- Hiển thị lịch sử chỉnh sửa để người dùng theo dõi.

- Kết quả: Danh sách cải tiến để bạn xem xét.

- Tester Role and Responsibilities

- 1. Lập kế hoạch kiểm thử (Test Planning)

- Mục tiêu: Chuẩn bị test case để kiểm tra toàn diện form, bao gồm luồng chỉnh sửa.

- Công việc:

- Đọc BRD: Hiểu rõ yêu cầu từ BA (validation, giao diện, hiệu suất, chỉnh sửa).

- Lập test case:

- Validation: Kiểm tra trống, định dạng sai, hợp lệ (TC1-TC28).

- Giao diện: Logo, tiêu đề, nút, văn bản điều khoản (TC29-TC36).

- Responsive: 320px, 768px (TC37-TC38).

- Hiệu suất: Phản hồi <100ms (TC39).

- Khả năng tiếp cận: Screen reader (TC40).

- Chức năng chỉnh sửa: Kiểm tra nút "Quay lại/Chỉnh sửa", nhập lại sau lỗi (TC41: Thêm).

- Chuẩn bị môi trường:

- Thiết bị: Emulator Android (Pixel 4, Android 12), thiết bị thực (Samsung A50, Android 11).

- Công cụ: Android Studio (Flutter Inspector), Excel.

- Kết quả: Danh sách 41 test case chi tiết (bao gồm TC41), môi trường kiểm thử sẵn sàng.

- 2. Thực hiện kiểm thử (Test Execution)

- Mục tiêu: Kiểm tra form để đảm bảo đáp ứng yêu cầu, bao gồm luồng chỉnh sửa.

- Công việc:

- Chạy test case:

- TC1: Để trống Họ → Xác nhận thông báo "Vui lòng nhập họ".

- TC16: Nhập email "abc" → Xác nhận thông báo "Số điện thoại hoặc email không hợp lệ".

- TC29: Kiểm tra logo → Xác nhận màu #1877F2, font 40px.

- TC41: Nhấn "Quay lại/Chỉnh sửa" sau lỗi → Xác nhận form hiển thị lại dữ liệu cũ.

- Kiểm tra giao diện:

- Logo, nút "Đăng ký", văn bản điều khoản, nút "Quay lại/Chỉnh sửa" khớp với hình ảnh.

- Kiểm tra responsive:

- Thay đổi độ phân giải (320px, 768px) → Đảm bảo bố cục không vỡ, nút "Quay lại" hiển thị.

- Kiểm tra hiệu suất:

- Đo thời gian phản hồi khi nhấn "Quay lại/Chỉnh sửa" (<100ms).

- Kiểm tra khả năng tiếp cận:

- Dùng screen reader để kiểm tra các trường, bao gồm nút "Quay lại/Chỉnh sửa" có `labelText`.

- Kết quả: Báo cáo kiểm thử với kết quả Pass/Fail.

- 3. Báo cáo lỗi và xác nhận (Bug Reporting and Verification)

- Mục tiêu: Ghi nhận và xác nhận lỗi để đảm bảo form không có lỗi, bao gồm luồng chỉnh sửa.

- Công việc:

- Ghi nhận lỗi:

- Ví dụ: TC41 không hiển thị form với dữ liệu cũ → Ghi bug report.

- Chi tiết: Bước tái hiện, ảnh chụp màn hình, kết quả mong đợi.

- Gửi lỗi:

- Báo cáo cho lập trình viên qua Jira hoặc email.

- Xác nhận sau sửa:

- Chạy lại TC41 sau khi lập trình viên sửa → Xác nhận lỗi đã được khắc phục.

- Thời gian: Từ 4:00 PM đến 5:00 PM ngày 27/05/2025 (1 giờ).

- Kết quả: Tất cả lỗi được sửa, test case pass 100%.

- 4. Báo cáo kiểm thử (Test Reporting)

- Mục tiêu: Tổng hợp kết quả kiểm thử để báo cáo, bao gồm luồng chỉnh sửa.

- Công việc:

- Tổng hợp: Số test case pass/fail (bao gồm TC41), lỗi đã sửa.

- Gửi báo cáo cho BA và bạn để xác nhận hoàn tất.

- Kết quả: Báo cáo kiểm thử hoàn chỉnh.